

Số: *596* /QĐ-SNN&PTNT

Thanh Hoá, ngày *12* tháng 9 năm 2019

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn thực hiện đầu tư công trình: Xử lý cấp bách sự cố cống Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá**

### **GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa: số 1097/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc Ban hành tình huống khẩn cấp để xử lý sự cố cống Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; số 3159/QĐ-UBND ngày 07/8/2019 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình Xử lý cấp bách sự cố cống Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 191/QĐ-PCTT-QLĐĐ ngày 09/5/2019 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Phòng, chống thiên tai về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Xử lý cấp bách sự cố cống Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-SNN&PTNT ngày 24/5/2019 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc giao thầu giai đoạn thực hiện đầu tư xây dựng công trình: Xử lý cấp bách sự cố cống Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 1132/SNN&PTNT-KHTC ngày 04/4/2019 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT về việc giao nhiệm vụ quản lý, thực hiện dự án xử lý cấp bách sự cố cống Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Chi cục Đề điều và Phòng chống lụt bão Thanh Hóa tại Tờ trình số 651/TTr-CCĐĐ ngày 10/9/2019 về việc phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn thực hiện đầu tư công trình: Xử lý cấp bách sự cố công Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá; kèm theo hồ sơ dự toán các gói thầu do Chi cục Đề điều và Phòng chống lụt bão Thanh Hóa lập và chứng thư thẩm định giá số: Vc.19/05/376/ĐS ngày 15/5/2019 của Công ty cổ phần thông tin và thẩm định giá Tây Nam Bộ-SIAC Chi nhánh Thanh Hóa.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự toán các gói thầu giai đoạn thực hiện đầu tư, công trình: Xử lý cấp bách sự cố công Ngọc Quang tại K16+300 đê tả sông Chu, xã Xuân Vinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá với các nội dung chính sau:

**Gói thầu số 1: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình**

Giá trị dự toán gói thầu là: 118.834.000 đồng

(Bằng chữ: Một trăm mười tám triệu, tám trăm ba mươi tư nghìn đồng);

**- Gói thầu số 2: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng**

Giá trị dự toán gói thầu là: 47.570.000 đồng

(Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng);

**- Gói thầu số 3: Thi công xây dựng công trình (bao gồm cả chi phí lập phương án kỹ thuật kiểm tra khoan phụt vữa thí nghiệm và khoan phụt vữa đại trà)**

Giá trị dự toán gói thầu là: 5.036.951.000 đồng

(Bằng chữ: Năm tỷ, không trăm ba mươi sáu triệu, chín trăm năm mươi một nghìn đồng);

**(Chi tiết có dự toán các gói thầu kèm theo).**

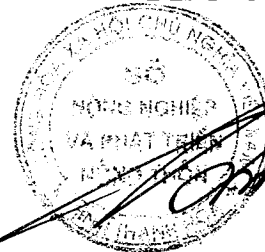
**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Trưởng phòng Quản lý xây dựng công trình, Chi cục trưởng Chi cục Đề điều và Phòng chống lụt bão Thanh Hóa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu : VT, QLXDCT.Tôn.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

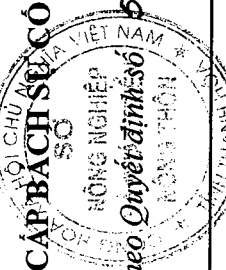


**Đặng Tiến Dũng**

**PHỤ LỤC: TỔNG HỢP DỰ TOÁN CÁC GÓI THẦU GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ**

**DỰ ÁN: XỬ LÝ CẤP BẠCH SỬ CỐ CÔNG NGỌC QUANG TẠI KI6+300 ĐÊ TẢ SÔNG CHU, XÃ XUÂN VINH, HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA**

(Kèm theo Quyết định số **596** /OD-SNN&PTNT ngày **12** tháng 9 năm 2019 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT)



TT	Nội dung công việc	Cách tính	Giá trị dự toán trước thuế	Thuế VAT	Giá trị dự toán sau thuế
1	Gói số 1: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình	2,598%*Gxd	108.030.874	10.803.087	118.834.000
2	Gói số 2: Bảo hiểm công trình trong thời gian xây dựng	1,04%*Gxd (Gxd+Ghmc)	43.245.616	4.324.562	47.570.000
3	Gói thầu số 3: Thi công xây dựng công trình (bao gồm cả chi phí hạng mục chung)		4.579.046.408	457.904.641	5.036.951.000
3.1	<b>Chi phí xây dựng (Gxd)</b>		<b>4.440.201.004</b>	<b>444.020.100</b>	<b>4.884.221.000</b>
	- Phần xây lát	<i>Chi tiết</i>	447.774.047	44.777.405	492.551.000
	- Khoan phụt vữa thi công	<i>Chi tiết</i>	3.525.752.579	352.575.258	3.878.328.000
	- Khoan phụt vữa thí nghiệm	<i>Chi tiết</i>	184.705.643	18.470.564	203.176.000
	- Khoan kiểm tra kết quả phụt thí nghiệm và phụt thi công	<i>Chi tiết</i>	281.968.735	28.196.873	310.166.000
3.2	<b>Chi phí hạng mục chung (Ghmc)</b>		<b>138.845.405</b>	<b>13.884.540</b>	<b>152.730.000</b>
	- Phần xây lát	3%*Gxl	13.433.221	1.343.322	14.776.544
	- Khoan phụt vữa thi công	3%*Gxl	105.772.577	10.577.258	116.349.835
	- Khoan phụt vữa thí nghiệm	3%*Gxl	5.541.169	554.117	6.095.286
	- Khoan kiểm tra kết quả phụt thí nghiệm và phụt thi công	5%*Gxl	14.098.437	1.409.844	15.508.280

Đơn vị tính: Đồng

**Thẩm định**

**Vũ Đình Tôn**

**Trưởng phòng**

**Nguyễn Văn Chính**